

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20 /2014/QĐ - UBND

Đắk Lắk, ngày 27 tháng 6 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giữa Thanh tra Sở Xây dựng,
Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc
quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xử phạt vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/ 12/ 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng về xử lý vi phạm xây dựng trật tự đô thị;

Căn cứ Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính phủ về cấp Giấy phép xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 26/2013/NĐ-CP ngày 29/3/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra ngành Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/ 10/ 2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 11/TTr-SXD ngày 22/01/2014 và Công văn số 828/SXD-TTr ngày 13/6/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp hoạt động giữa Thanh tra Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giao cho Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các Sở, Ban, Ngành có liên quan tổ chức thực hiện, kiểm tra, xử lý và báo cáo kết quả thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành;

Chánh văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *TM*

Nơi Nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Xây dựng; Vụ Pháp chế Bộ Xây dựng (b/c);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (b/c);
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Cục kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các ban thuộc HĐND tỉnh;
- UBND các xã, phường, thị trấn
do UBND huyện, TX, TP sao gửi;
- Đài PT-TH tỉnh Đắk Lắk; Báo Đắk Lắk;
- Công báo tỉnh; Website tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP; các P, TT;
- Lưu: VT, CN (VT-90); *LT*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Trọng Hải

QUY CHẾ

**Phối hợp hoạt động giữa Thanh tra Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân
cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc quản lý
trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 20 /2014/QĐ-UBND
ngày 27 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định trách nhiệm cụ thể và nội dung phối hợp của Thanh tra Sở Xây dựng; UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện); UBND các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là UBND cấp xã) và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thanh tra Sở Xây dựng, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan có nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Quan hệ phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan theo quy định của pháp luật, nhằm đảm bảo sự thống nhất và tránh chồng chéo trong việc quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

2. Quy chế này xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì; các cơ quan phối hợp có trách nhiệm tham gia, phối hợp với cơ quan chủ trì theo chức năng nhiệm vụ được giao.

3. Trong trường hợp vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền xử phạt của nhiều người, thì việc xử phạt vi phạm hành chính do người thụ lý đầu tiên thực hiện.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TRONG VIỆC KIỂM TRA, XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TRẬT TỰ XÂY DỰNG

Điều 4. Trách nhiệm của Thanh tra Sở Xây dựng

1. Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 114 Luật Xây dựng ngày 26/11/2003: Phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý các vi phạm pháp luật về xây dựng.

2. Thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng theo giấy phép quy định tại Điều 17 Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính phủ về cấp Giấy phép xây dựng; lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc thực hiện trật tự xây dựng trên địa bàn và xử lý vi phạm hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý

theo quy định; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra việc xây dựng trên cơ sở các quy định hiện hành.

3. Chánh Thanh tra Sở thực hiện trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng đô thị, xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị trên địa bàn được quy định tại Khoản 4 Điều 10, Điều 21 Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng về xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị và thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 59, Điều 63 Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở.

4. Thanh tra viên có trách nhiệm xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ và thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 59, Điều 61 Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ.

Điều 5. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

1. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xây dựng liên quan đến công tác kiểm tra theo quy định tại Khoản 3 Điều 100 Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003; Nghị định số 64/2012/NĐ - CP ngày 04/9/2012 của Chính phủ về cấp giấy phép xây dựng.

2. Chủ tịch UBND cấp huyện thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 68 Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ: xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng theo thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm hành chính; ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính (trong trường hợp tổ chức, cá nhân không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt).

3. Chủ tịch UBND cấp huyện thực hiện trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng đô thị, xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị trên địa bàn được quy định tại Khoản 2 Điều 10, Điều 18 Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ:

a) Đôn đốc, kiểm tra Chủ tịch UBND cấp xã trong việc thực hiện quản lý trật tự xây dựng đô thị thuộc địa bàn; chịu trách nhiệm về tình hình vi phạm trật tự xây dựng đô thị trên địa bàn; kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh ban hành biện pháp cần thiết, phù hợp thực tế, nhằm quản lý trật tự xây dựng đô thị có hiệu quả.

b) Quyết định cưỡng chế phá dỡ đối với công trình xây dựng vi phạm do UBND cấp huyện cấp Giấy phép xây dựng hoặc Sở Xây dựng cấp Giấy phép xây dựng mà công trình xây dựng đó đã bị UBND cấp xã quyết định đình chỉ thi công xây dựng.

c) Chỉ đạo Chủ tịch UBND cấp xã tổ chức thực hiện cưỡng chế phá dỡ những công trình xây dựng vi phạm theo quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện và của Chánh Thanh tra Sở Xây dựng.

d) Xử lý Chủ tịch UBND cấp xã và những cán bộ dưới quyền được phân công quản lý trật tự xây dựng đô thị để xảy ra vi phạm mà không xử lý kịp thời hoặc dung túng, bao che cho hành vi vi phạm.

Điều 6. Trách nhiệm của UBND cấp xã

1. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xây dựng liên quan đến công tác kiểm tra theo quy định tại Điều 113 Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003 và Phần III Thông tư liên tịch số 20/2008/TTLT-BXD-BNV ngày 16/12/2008 của liên Bộ Xây dựng và Bộ Nội vụ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp xã về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành xây dựng:

a) Kiểm tra việc thi hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành xây dựng, xử lý theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm;

b) Kiểm tra, xử lý các hành vi xâm phạm đường giao thông và các công trình cơ sở hạ tầng khác ở địa phương theo quy định của pháp luật;

c) Quản lý các mốc giới, chỉ giới xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn xã theo Quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy hoạch xây dựng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

d) Kiểm tra việc xây dựng công trình theo giấy phép được cấp trên địa bàn xã.

2. Thực hiện trách nhiệm được quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính phủ: theo dõi việc thi công xây dựng công trình trên địa bàn.

3. Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện trách nhiệm được quy định tại Điều 67 Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ: xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng theo thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm hành chính; ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính (trong trường hợp tổ chức, cá nhân không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt).

4. Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng đô thị, xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị trên địa bàn được quy định tại Khoản 1 Điều 10, Điều 17 Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ:

a) Đôn đốc, kiểm tra tình hình trật tự xây dựng đô thị trên địa bàn, ban hành kịp thời quyết định đình chỉ thi công xây dựng, quyết định cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm trật tự xây dựng đô thị theo thẩm quyền; Chịu trách nhiệm về tình hình vi phạm trật tự xây dựng đô thị trên địa bàn;

b) Quyết định đình chỉ thi công xây dựng đối với công trình xây dựng vi phạm thuộc địa bàn mình quản lý; quyết định cưỡng chế phá dỡ đối với công trình xây dựng vi phạm thuộc địa bàn do mình quản lý (trừ những công trình thuộc thẩm quyền xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị của Chủ tịch UBND cấp huyện);

c) Tổ chức thực hiện cưỡng chế tất cả các công trình xây dựng vi phạm theo quyết định cưỡng chế của Chủ tịch UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp huyện và Chánh Thanh tra Sở Xây dựng;

d) Xử lý cán bộ dưới quyền được phân công quản lý trật tự xây dựng đô thị để xảy ra vi phạm mà không xử lý kịp thời, dung túng, bao che cho hành vi vi phạm;

đ) Kiến nghị Chủ tịch UBND cấp huyện: xử lý các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng đô thị vượt thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã; xử lý cán bộ

làm công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị vi phạm thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch UBND cấp huyện;

5. Cán bộ quản lý xây dựng cấp xã có trách nhiệm xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ: Lập biên bản ngừng thi công xây dựng công trình, yêu cầu chủ đầu tư tự phá dỡ công trình vi phạm; kiến nghị Chủ tịch UBND cấp xã quyết định đình chỉ thi công xây dựng hoặc quyết định cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm trật tự xây dựng đô thị thuộc thẩm quyền.

Điều 7. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan

1. Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế - Hạ tầng:

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xây dựng liên quan đến công tác kiểm tra theo quy định của Thông tư liên tịch số 20/2008/TTLT-BXD-BNV ngày 16/12/2008 của liên Bộ Xây dựng và Bộ Nội vụ:

- Kiểm tra việc xây dựng công trình: theo giấy phép được cấp trên địa bàn cấp huyện theo sự phân công, phân cấp của UBND tỉnh; theo Quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy hoạch xây dựng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Kiểm tra việc quản lý, khai thác, sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn cấp huyện theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của UBND tỉnh, UBND cấp huyện;

- Kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân trong việc thi hành pháp luật thuộc ngành xây dựng, báo cáo UBND cấp huyện xử lý hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm;

b) Quản lý trật tự xây dựng theo giấy phép được quy định tại Khoản 2 Điều 17 Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính phủ: chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra việc xây dựng trên cơ sở các quy định hiện hành.

c) Quản lý trật tự xây dựng đô thị; xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị trên địa bàn được quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 10, Điều 20 Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ:

- Chịu trách nhiệm về tình hình vi phạm trật tự xây dựng đô thị thuộc thẩm quyền quản lý; xử lý các cán bộ dưới quyền được phân công quản lý trật tự xây dựng đô thị để xảy ra vi phạm;

- Yêu cầu Chủ tịch UBND cấp xã ban hành quyết định đình chỉ thi công xây dựng công trình, quyết định cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm thuộc thẩm quyền trong trường hợp Chủ tịch UBND cấp xã không ban hành kịp thời; đồng thời, đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện có hình thức xử lý kỷ luật đối với Chủ tịch UBND cấp xã;

- Trình Chủ tịch UBND cấp huyện ban hành quyết định xử lý đối với những vi phạm vượt quá thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã; trình Chủ tịch UBND cấp huyện ban hành quyết định cưỡng chế phá dỡ công trình xây dựng vi phạm theo thẩm quyền;

- Ban hành quyết định đình chỉ thi công xây dựng đối với công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng đô thị mà UBND cấp xã không kịp thời xử lý;

2. Thủ trưởng cơ quan Công an xã, phường, thị trấn thực hiện trách nhiệm được quy định tại Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007

của Chính phủ; Khoản 2 Điều 13 Thông tư số 24/2009/TT-BXD ngày 22/7/2009 của Bộ Xây dựng:

- a) Phối hợp với Thanh tra Xây dựng, xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị.
- b) Tổ chức lực lượng cấm các phương tiện vận tải chuyên chở vật tư, vật liệu và người lao động vào thi công xây dựng công trình vi phạm.
- c) Phối hợp với chính quyền địa phương, đôn đốc các cơ quan liên quan đảm bảo hiệu lực thi hành của quyết định đình chỉ thi công xây dựng của cấp có thẩm quyền ngay sau khi ký (theo phục lục II, III, IV của Nghị định số 180/2007/NĐ - CP).
- d) Phối hợp Thanh tra Xây dựng, cơ quan quản lý xây dựng và các cơ quan liên quan khác tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế phá dỡ của cấp có thẩm quyền (theo phục lục V, VI của Nghị định số 180/2007/NĐ-CP).

3. Thủ trưởng doanh nghiệp, cá nhân cung cấp dịch vụ điện, nước và các dịch vụ khác liên quan đến công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng thực hiện trách nhiệm được quy định tại Khoản 2 Điều 9 Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ: thực hiện nghiêm chỉnh, đúng thời hạn các yêu cầu trong quyết định đình chỉ thi công (phải dừng ngay việc cấp điện, cấp nước đối với công trình xây dựng vi phạm trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi nhận được quyết định); các yêu cầu trong quyết định phá dỡ công trình của cấp có thẩm quyền (đảm bảo an toàn điện khi tháo dỡ công trình,...) (theo phục lục II, III, IV của Nghị định số 180/2007/NĐ-CP).

4. Cán bộ, công chức, thanh tra viên được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng đô thị có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ:

a) Kiểm tra, phát hiện và báo cáo kịp thời những vi phạm trật tự xây dựng đô thị thuộc địa bàn được giao nhiệm vụ quản lý hoặc có biện pháp xử lý kịp thời vi phạm trật tự xây dựng đô thị thuộc thẩm quyền.

b) Chịu trách nhiệm về những sai phạm trực tiếp hoặc gián tiếp trong quản lý trật tự xây dựng đô thị. Trường hợp cấp Giấy phép xây dựng sai, cấp Giấy phép xây dựng chậm thời hạn do pháp luật quy định; quyết định sai, quyết định không đúng thẩm quyền, không ra quyết định hoặc ra quyết định chậm so với thời gian quy định tại Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ đối với công trình vi phạm trật tự xây dựng đô thị thì phải bồi thường thiệt hại, nếu gây hậu quả nghiêm trọng còn bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương III **PHỐI HỢP XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH** **TRONG LĨNH VỰC TRẬT TỰ XÂY DỰNG**

Điều 8. Trách nhiệm của Thanh tra Sở Xây dựng

1. Thanh tra Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện, UBND cấp xã nơi có công trình xây dựng để kiểm tra các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án; Sở Xây dựng cấp Giấy phép xây dựng. Nếu phát hiện hành vi vi phạm, Thanh tra Sở Xây dựng xử lý vi phạm hoặc báo cáo Giám đốc Sở Xây dựng trình Chủ tịch UBND tỉnh xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

2. Khi phát hiện hoặc tiếp nhận thông tin các công trình vi phạm trật tự xây dựng phải kịp thời lập hồ sơ xử lý vi phạm chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xử lý theo đúng quy định; Đồng thời, có trách nhiệm chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm soát tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn phụ trách.

Điều 9. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

1. Chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã nơi có công trình xây dựng để kiểm tra các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền: Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt dự án hoặc Báo cáo Kinh tế kỹ thuật; UBND cấp huyện cấp Giấy phép xây dựng. Nếu phát hiện hành vi vi phạm, UBND cấp huyện xử lý vi phạm hoặc trình Chủ tịch UBND tỉnh xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

2. Chủ trì, phối hợp với Thanh tra Sở Xây dựng, UBND cấp xã nơi có công trình xây dựng để kiểm tra: các công trình xây dựng được miễn Giấy phép xây dựng theo quy định (trừ công trình do Thủ tướng Chính phủ, Bộ Trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư; công trình bí mật nhà nước). Nếu phát hiện hành vi vi phạm, UBND cấp huyện xử lý vi phạm hoặc trình Chủ tịch UBND tỉnh xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

3. UBND cấp huyện chịu trách nhiệm trong việc chỉ đạo, đôn đốc UBND cấp xã và có kế hoạch phát huy vai trò của hệ thống chính trị tại địa phương cùng tham gia phát hiện và xử lý các công trình xây dựng không phép trên địa bàn. Khi phát hiện hoặc có thông tin về công trình vi phạm không phép thì UBND cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo UBND cấp xã kiểm tra, xử lý theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 của Quy chế này.

4. Tổ chức thực hiện các quyết định xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng trên địa bàn do các cấp có thẩm quyền ban hành.

5. Chỉ đạo lực lượng phối hợp kịp thời với Thanh tra Sở Xây dựng thực hiện thanh tra, kiểm tra hoạt động xây dựng trên địa bàn; phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về xây dựng theo thẩm quyền; kịp thời cung cấp thông tin quy hoạch cho Thanh tra Sở Xây dựng để làm cơ sở xử lý các công trình vi phạm trật tự xây dựng.

6. Kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh ban hành biện pháp cần thiết, phù hợp thực tế, nhằm quản lý trật tự xây dựng có hiệu quả; thông tin về Sở Xây dựng những bất cập cần sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác quản lý trật tự xây dựng.

7. Tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động xây dựng, nhằm nâng cao nhận thức pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng trên địa bàn, phòng ngừa hiệu quả các hành vi vi phạm trong hoạt động xây dựng.

Điều 10. Trách nhiệm của UBND cấp xã

1. UBND cấp xã nơi có công trình xây dựng chịu trách nhiệm kiểm tra các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền của mình cấp Giấy phép xây dựng, phê duyệt dự án hoặc Báo cáo Kinh tế kỹ thuật. Nếu phát hiện hành vi vi phạm, Chủ tịch UBND cấp xã xử lý vi phạm hoặc báo cáo Chủ tịch UBND cấp huyện để xử lý vi phạm hoặc Chủ tịch UBND cấp huyện trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

2. UBND cấp xã chịu trách nhiệm kiểm tra, hoặc phối hợp kiểm tra tất cả các trường hợp xây dựng trên địa bàn quản lý, kịp thời phát hiện các công trình xây dựng không phép trên địa bàn; kịp thời phát hiện các trường hợp vi phạm lập hồ sơ xử lý theo thẩm quyền hoặc thông báo cho Thanh tra Sở Xây dựng hoặc UBND cấp huyện kịp thời xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

3. Tổ chức thực hiện các quyết định xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng trên địa bàn do các cấp có thẩm quyền ban hành.

4. Chỉ đạo lực lượng phối hợp kịp thời với Thanh tra Sở Xây dựng thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm soát hoạt động xây dựng trên địa bàn; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về xây dựng theo thẩm quyền; kịp thời cung cấp thông tin quy hoạch cho Thanh tra Sở Xây dựng để làm cơ sở xử lý các công trình vi phạm trật tự xây dựng.

5. Tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động xây dựng, nhằm nâng cao nhận thức pháp luật đối với các tổ chức cá nhân hoạt động xây dựng trên địa bàn, phòng ngừa hiệu quả các hành vi vi phạm trong hoạt động xây dựng.

Điều 11. Trách nhiệm của Ban Quản lý các Khu công nghiệp

1. Chủ động trong công tác kiểm tra, nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi xây dựng trái phép thuộc địa bàn quản lý; thông tin kịp thời các hành vi vi phạm trật tự xây dựng cho Thanh tra Sở Xây dựng; phối hợp với Thanh tra Sở Xây dựng trong việc quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn thuộc quyền quản lý.

2. Tổ chức và phối hợp thực hiện các quyết định xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng trên địa bàn do các cấp có thẩm quyền ban hành.

3. Kịp thời cung cấp thông tin quy hoạch và các hồ sơ vụ việc có liên quan cho Thanh tra Sở Xây dựng để làm cơ sở xử lý các công trình vi phạm trật tự xây dựng.

4. Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành biện pháp cần thiết, phù hợp thực tế, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý xây dựng cũng như việc thu hút đầu tư trong địa bàn quản lý;

5. Tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động xây dựng, để nâng cao nhận thức pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng trong địa bàn quản lý của các khu công nghiệp, nhằm phòng ngừa hiệu quả các hành vi vi phạm trong hoạt động xây dựng.

Điều 12. Trách nhiệm của các Sở, Ngành có liên quan

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Không giải quyết cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại địa chỉ có công trình vi phạm trật tự xây dựng cho các cá nhân, tổ chức theo đề nghị bằng văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Chánh Thanh tra Sở Xây dựng trong các trường hợp chưa chấm dứt hành vi vi phạm, chưa chấp hành các quyết định xử lý vi phạm hành chính và chưa thực hiện xong các biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm trật tự xây dựng gây ra.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

Không giải quyết việc giao đất, cho thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo đề

ngiht bằng văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Chánh Thanh tra Sở Xây dựng tại các địa chỉ có công trình vi phạm trật tự xây dựng cho các cá nhân, tổ chức trong các trường hợp chưa chấm dứt hành vi vi phạm, chưa chấp hành các quyết định xử lý vi phạm hành chính và chưa thực hiện xong các biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm trật tự xây dựng gây ra.

3. Sở Giao thông và Vận tải

Chỉ đạo lực lượng Thanh tra Sở phối hợp chặt chẽ với lực lượng Thanh tra Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc kiểm tra, xử lý các trường hợp xây dựng công trình vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường thủy thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Kho bạc nhà nước tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố.

Kho bạc nhà nước tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm thông báo kịp thời việc tiền nộp phạt của các cá nhân, tổ chức vi phạm theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, gửi cho cơ quan được giao trách nhiệm giám sát, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Chương IV CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Điều 13. Phối hợp trao đổi thông tin

1. Sở Xây dựng, Ban Quản lý các Khu công nghiệp có trách nhiệm thông tin về Giấy phép xây dựng đã cấp cho các công trình để UBND cấp huyện theo dõi.

2. UBND cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm thông tin cho Thanh tra Sở Xây dựng về các công trình xây dựng sai nội dung Giấy phép xây dựng do Sở Xây dựng đã cấp khi phát hiện vi phạm.

3. UBND cấp xã có trách nhiệm thông tin cho Thanh tra Sở Xây dựng, UBND cấp huyện các công trình xây dựng được miễn Giấy phép trên địa bàn mình quản lý.

4. Công an tỉnh có trách nhiệm thông tin về kết quả phòng, chống các loại tội phạm về xây dựng về Sở Xây dựng, Ban Quản lý các Khu công nghiệp để theo dõi, tổng hợp.

5. Khi nhận được thông tin có hành vi vi phạm hành chính, đơn vị nhận được thông tin có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến cơ quan chủ trì xử lý vi phạm hành chính theo quy định đã nêu tại Chương II, Quy chế này bằng văn bản để kiểm tra, xử lý theo quy định. Cơ quan chủ trì có trách nhiệm thông báo bằng văn bản hoặc bằng điện thoại đối với các trường hợp khẩn cấp đến các cơ quan có liên quan để phối hợp kiểm tra, xử lý.

Điều 14. Chế độ báo cáo

1. Các cơ quan chủ trì thực hiện đối với từng nội dung theo Quy chế này có trách nhiệm báo cáo định kỳ kết quả thực hiện hàng tháng hoặc đột xuất kết quả thực hiện theo quy định sau:

a) UBND cấp xã tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn xã, gửi về UBND cấp huyện trước ngày 05 của tháng liền kề;

b) UBND cấp huyện tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn gửi về Thanh tra Sở Xây dựng trước ngày 10 của tháng liền kề;

2. Thanh tra Sở Xây dựng có trách nhiệm tổng hợp kết quả kiểm tra, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh, trình Giám đốc Sở Xây dựng xem xét, đề báo UBND tỉnh và Bộ Xây dựng trước ngày 10 của tháng liền kề.

Sở Xây dựng chủ trì tiến hành giao ban, báo cáo và đánh giá công tác phối hợp hoạt động theo quy định; đồng thời, chủ trì tiến hành sơ kết, tổng kết công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương V **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 15. Trách nhiệm thực hiện

1. Chánh Thanh tra Sở Xây dựng, Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

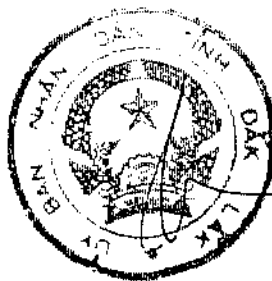
2. Sở Xây dựng có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc và báo cáo UBND tỉnh việc thực hiện Quy chế này.

3. Phòng Kinh tế - Hạ tầng các huyện, Phòng Quản lý đô thị thị xã Buôn Hồ và thành phố Buôn Ma Thuột có trách nhiệm giúp UBND cấp huyện thực hiện nhiệm vụ chủ trì kiểm tra hoặc phối hợp kiểm tra các công trình xây dựng được quy định tại Quy chế này và tham mưu đề xuất Chủ tịch UBND cấp huyện xử lý vi phạm hành chính hoặc báo cáo Chủ tịch UBND cấp huyện trình Chủ tịch UBND tỉnh xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Điều 16. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện Quy chế nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./. *tr*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



[Signature]
Hoàng Trọng Hải